

Soạn Ngữ văn lớp 6 VNEN Bài 27: Hoạt động khởi động

Trò chơi

Soạn Văn lớp 6 VNEN Bài 27: Hoạt động hình thành kiến thức

Câu 1 (trang 84 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Ôn tập truyện và kí

Câu a (trang 84 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Đọc lại các tác phẩm truyện, kí hiện đại đã học và lập bảng thống kê :

TT	Tên tác phẩm (hoặc đoạn trích)	Tác giả	Thể loại (truyện, kí)	Tóm tắt nội dung (đại ý)

Trả lời:

TT	Tên tác phẩm (hoặc đoạn trích)	Tác giả	Thể loại (truyện, kí)	Tóm tắt nội dung (đại ý)
1	Bài học đường đời đầu tiên	Tô Hoài	Truyện ngắn	Bài học đường đời đầu tiên của Dế Mèn từ cái chết của Dế Choắt.
2	Sông nước Cà Mau	Đoàn Giỏi	Truyện ngắn	Vẻ đẹp hùng vĩ đầy sức sống hoang dã vùng sông nước Cà Mau.
3	Bức tranh của em gái tôi	Tạ Duy Anh	Truyện ngắn	Sự hồn nhiên, nhân hậu của em gái, ca ngợi tình cảm anh em, gia đình.
4	Vượt thác	Võ Quảng	Truyện ngắn	Vẻ đẹp hùng dũng và sức mạnh của con người trong lao động giữa nền thiên nhiên hùng vĩ.
5	Buổi học cuối cùng	A. Đô-đê	Truyện ngắn	Ngợi ca vẻ đẹp lòng yêu nước (qua tình yêu với tiếng nói dân tộc).
6	Cô Tô	Nguyễn Tuân	Kí	Thiên nhiên trong sáng tươi đẹp và sinh hoạt nhộn nhịp của con người

				trên đảo Cô Tô.
7	Cây tre Việt Nam	Thép Mới	Kí	Cây tre như là biểu tượng cho những phẩm chất quý báu của con người và dân tộc Việt Nam.
8	Lòng yêu nước	I. Ê- ren- bua	Tuỳ bút (kí)	Thể hiện lòng yêu nước thiết tha sâu sắc của tác giả và những người dân Xô viết trong cảnh chiến tranh.
9	Lao xao	Duy Khán	Hồi kí	Thể giới của các loài chim ở đồng quê đầy sinh động.

Câu b (trang 84 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Nhận xét về mỗi nhân vật trong các tác phẩm truyện đã học và điền vào bảng sau :

Nhân vật	Nhận xét
Dế Mèn	
Dương Hương Thư	
Thầy Ha- men	
Kiều Phương	

Trả lời:

Nhân vật	Nhận xét
Dế Mèn	Cường tráng và khỏe mạnh. Ban đầu rất kiêu căng, sau đó thay đổi và biết giúp đỡ người yếu hơn mình.
Dượng Hương Thư	Người lao động có vẻ đẹp cường tráng, vững chắc, quả cảm, hình ảnh của con người hào hùng giữa thiên nhiên hiểm trở.
Thầy Ha-men	Người thầy yêu nước nồng nàn, tình cảm, thương yêu học trò.
Kiều Phương	Lòng nhân hậu bao la, tình cảm trong sáng, chân thành.

Câu 2 (trang 84 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Ôn tập văn miêu tả.

Câu a (trang 84 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Đọc lại hai văn bản **Bài học đường đời đầu tiên** (trích **Dế Mèn phiêu lưu kí** - Tô Hoài) và **Buổi học cuối cùng** (A. Đô- đê), sau đó hãy tìm trong mỗi văn bản một đoạn văn miêu tả, một đoạn văn tự sự và cho biết căn cứ vào đâu mà em nhận ra điều đó. Chỉ ra một vài liên tưởng so sánh mà em cho là độc đáo, thú vị trong hai văn bản trên.

Trả lời:

Bài học đường đời đầu tiên:

- Đoạn văn miêu tả: "bởi tôi ăn uông điều độ ... vuốt râu"
- Đoạn văn tự sự: "bỗng thấy cóc ... mép"

Buổi học cuối cùng:

- Đoạn văn miêu tả: "chỉ đến lúc ấy ... đặt ngang sách"

- Đoạn văn tự sự: " buổi sáng hôm ... ngoài đồng nội"

=> Nhận ra các đoạn văn căn cứ vào mục đích, các từ loại, các câu văn kể sự việc hay tả dáng hình mà phân loại.

=> Một vài liên tưởng: *Cả tôi nữa, nếu không nhanh chân chạy vào hang thì đã chết toi rồi*

=> Câu so sánh: *Cái chàng Đé Choắt, người gầy gò và dài lêu nghêu như một gã nghiện thuốc phiện.*

Câu b (trang 84 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Đọc lại đoạn văn miêu tả cảnh mặt trời mọc trên biển trong đoạn trích *Cô Tô* (Nguyễn Tuân). Theo em điều gì đã tạo nên cái hay và độc đáo cho mỗi đoạn văn ?

Trả lời:

Tạo nên cái hay và độc đáo cho mỗi đoạn văn chính là ngôn ngữ điêu luyện, giàu hình ảnh, sự tinh tế đầy cảm xúc qua

liên tưởng phong phú của tác giả. Cô Tô như hiện ra như trước mắt người đọc rất chân thực, sống động, đẹp tuyệt diệu.

Câu 3 (trang 84, 85 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Tìm hiểu về câu trần thuật đơn không có từ *là* ; câu miêu tả và câu tồn tại.

Câu a (trang 84, 85 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Xác định chủ ngữ, vị ngữ trong những câu sau :

- *Hôm ấy, cả nhà mừng lắm.*

- *Bấy giờ, chúng tôi không muốn tụ hội ở góc sân.*

(1) Vị ngữ trong hai câu trên do cụm từ nào tạo thành?

(2) Khi vị ngữ có ý nghĩa phủ định, nó thường kết hợp với những từ nào ?

Trả lời:

- Xác định chủ ngữ vị ngữ qua dấu (//):

cả nhà // mừng lắm

chúng tôi // không muốn tụ hội ở góc sân

(1) Vị ngữ trong hai câu trên do cụm động từ và cụm danh từ tạo thành.

(2) Khi vị ngữ có ý nghĩa phủ định nó thường kết hợp với những từ: *không, chưa, chẳng, chưa phải,...*

Câu b (trang 84, 85 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Xác định chủ ngữ, vị ngữ trong các câu sau và trả lời câu hỏi :

- *Đằng cuối bãi, hai cậu bé con tiến lại.*

- *Đằng cuối bãi tiến lại hai cậu bé con.*

Trong hai câu trên, câu nào nhấn mạnh sự xuất hiện (tồn tại hay tiêu biến) của con người (sự vật) ?

Trả lời:

Chủ ngữ	Vị ngữ
Đằng cuối bãi, <i>hai cậu bé con</i>	tiến lại
Đằng cuối bãi <i>tiến lại</i>	hai cậu bé con

Trong hai câu trên câu: "*Đằng cuối bãi tiến lại hai cậu bé con.*" nhấn mạnh sự xuất hiện của con người

Câu c (trang 84, 85 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Đọc thông tin sau và thực hiện yêu cầu:

Xác định chủ ngữ, vị ngữ trong những câu sau, cho biết câu nào là câu miêu tả, câu nào là câu tồn tại.

(1) *Bóng tre trùm lên âu yếm làng, bản, xóm, thôn. Dưới bóng tre của ngàn xưa, thấp thoáng mái đình mái chùa cổ kính. Dưới bóng tre xanh, ta gìn giữ một nền văn hóa lâu đời.*

(2) *Bên hàng xóm tôi có cái hang của Dế Choắt. Dế Choắt là tên tôi đã đặt cho nó một cách chế giễu và trịch thượng thế.*

(3) Dưới gốc tre, tua tủa những mầm măng. Măng trồi lên nhọn hoắt như một mũi gai khổng lồ xuyên qua đất lầy mà trồi dậy.

Trả lời:

Câu	Chủ ngữ	Vị ngữ	Câu tồn tại(x); Câu miêu tả(o)
(1)	Bóng tre	trùm lên âu yếm làng bản xóm thôn	o
	mái đình mái chùa cổ kính	thấp thoáng	x
	Dưới bóng tre xanh, ta	gìn giữ một nền văn hóa lâu đời	o
(2)	cái hang của Đé Choắt.	có	x
	Đé Choắt	là tên tôi đã đặt cho nó một cách chế giễu và trịch thượng thế.	o
(3)	những mầm măng	tua tủa	x
	Măng	trồi lên nhọn hoắt như một mũi gai khổng lồ xuyên đất lầy mà trồi dậy	o

Soạn VNEN Văn 6 Bài 27: Hoạt động luyện tập

Câu (trang 85, 86 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Viết bài tập làm văn miêu tả sáng tạo.

Có thể tham khảo các đề sau:

Đề 1: Tả quang cảnh một phiên chợ theo tưởng tượng của em.

Đề 2: Miêu tả một khu vườn, một công viên, một cảnh biển hay cảnh núi vào buổi sáng.

Đề 3: Miêu tả hình ảnh một nhân vật cổ tích theo tưởng tượng của em.

Đề 4: Tả một nhân vật có hành động và ngoại hình khác thường mà em đã có dịp quan sát, đã đọc trong sách hoặc nghe kể lại.

Trả lời:

Chọn đề 3 : Miêu tả nhân vật cô bé quàng khăn đỏ.

Mở bài : Giới thiệu nhân vật em định tả là cô bé quàng khăn đỏ.

Thân bài :

- Tả ngoại hình : một cô bé dễ thương chừng 7 tuổi, đội chiếc khăn màu đỏ, chiếc váy bông xòe tới chân.

- Hành động, lời nói : vâng dạ mẹ ngoan ngoãn, nhí nhảnh yêu đời, bước chân sáo, hồn nhiên.

+ Khi gặp sói : cô bé thật thà kể chuyện, dễ tin người.

+ Khi bị ăn thịt : cô bé yếu đuối khóc trong bụng sói.

+ Biết ơn bác thợ săn, nhận ra lỗi của mình và quay về với mẹ, cô bé đã có một bài học đáng quý.

Kết bài : Cảm nghĩ của em về nhân vật này.

Soạn VNEN Ngữ văn 6 Bài 27: Hoạt động vận dụng

Câu 1 (trang 86 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Các tác phẩm truyện, kí đã học để lại cho em những cảm nhận gì về cuộc sống, đất nước và con người Việt Nam?

Trả lời:

Các truyện, ký đã học cho em nhận ra bao cảnh sắc thiên nhiên tươi đẹp trên đất nước ta, cuộc sống con người ở nhiều vùng miền. Đó là cảnh sông nước vùng Cà Mau cực nam Tổ quốc, đó là những con thác trên sông Thu Bồn miền Trung; đó là biển đảo Cô Tô xinh đẹp chan hòa vịnh Bắc Bộ đến thiên nhiên làng quê với các

loài chim... Con người trên nền thiên nhiên cũng thật gần gũi, thân thiện, thật hiền hòa và dũng mãnh.

Câu 2 (trang 86 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Em yêu thích nhất nhân vật nào trong các truyện đã học? Viết đoạn văn phát biểu cảm nghĩ về nhân vật ấy.

Trả lời:

Em yêu thích nhân vật thầy Ha- men trong *Buổi học cuối cùng* của A.Đô- đơ. Đó là một người thầy yêu nghề, là người con của dân tộc Pháp với niềm tin mãnh liệt vào tiếng nói dân tộc mình. Tình yêu nước Pháp của thầy truyền đạt cho cậu bé Phrăng, cho dân làng qua tác phẩm khiến em vô cùng xúc động.

Câu 3 (trang 86 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Chỉ ra và nêu tác dụng của các câu tồn tại trong đoạn văn sau:

Trong vườn, lác lác những chùm quả xoan vàng lịm không trông thấy cuống, như những chuỗi tràng hạt bồ đề treo lơ lửng. Từng chiếc lá mít vàng ối (...) Mái nhà phủ một màu rom vàng mới. Lác bác trên cây lụi có mấy chiếc lá đỏ. Qua khe giậu, lộ ra mấy quả ớt đỏ chói. Tất cả đượm một màu vàng trù phú, đầm ấm lạ lùng.

Trả lời:

Các câu tồn tại:

- *Trong vườn lác lác những chùm quả xoan vàng lịm không trông thấy cuống như những chuỗi tràng hạt bồ đề treo lơ lửng.*
- *Lác bác trên cây lụi có mấy chiếc lá đỏ.*
- *Qua khe giậu, lộ ra mấy quả ớt đỏ chói.*

=> *Tác dụng: thông báo sự tồn tại hay tiêu biến của sự vật, sự việc.*

Câu 4 (trang 86 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Chuyển những câu sau thành câu tồn tại:

- *Trên mặt biển, những cánh buồm thấp thoáng trắng muốt.*
- *Trong đêm khuya thanh vắng, tiếng hát trong trẻo ngân nga của người con gái bỗng vang lên.*

Trả lời:

- Trên mặt biển, thấp thoáng những cánh buồm trắng muốt.
- Trong đêm khuya thanh vắng, bỗng vang lên tiếng hát trong trẻo ngân nga của người con gái.

Câu 5 (trang 86 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Nếu miêu tả quang cảnh một đầm sen đang mùa hoa nở, em sẽ lập dàn ý cho bài văn như thế nào?

Trả lời:

Mở bài: giới thiệu đầm sen đang mùa hoa nở.

Thân bài:

- Tả bao quát: cánh đồng sen màu xanh muốt điểm những chấm hồng.
- Tả chi tiết
 - + Hoa sen: Những búp sen đã nở, mùi hương dịu nhẹ phảng khắp đồng. Lá sen màu xanh như những chiếc nón.
 - + Cảnh vật xung quanh: chim chóc, gió thoảng rung rinh,...
 - + Con người: người đi hái sen đang đi trên thuyền, người ngắm sen nào nhiệt, người chụp ảnh...

Kết bài: Cảm xúc của em trước khung cảnh đầm sen đang mùa hoa nở.

Câu 6 (trang 86 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Nếu miêu tả một em bé ngây thơ, bụ bẫm đang tập đi, tập nói thì em sẽ lựa chọn những hình ảnh và chi tiết tiêu biểu, đặc sắc nào? Em sẽ miêu tả theo thứ tự nào?

Trả lời:

Những chi tiết, hình ảnh tiêu biểu:

- Khuôn mặt bầu bĩnh; chân tay mũm mĩm; miệng chúm chím, môi ửng hồng; làn da trắng như trứng gà bóc; đôi mắt long lanh.
- Tính nết, hoạt động: ít khóc nhè, hay ăn hay cười, đôi lúc rất tinh nghịch.

- Lúc tập đi hay ngã song nhanh chóng đứng dậy, cái miệng bé xinh chúm chím bập bẹ cái giọng non choẹt.

=> Trình tự miêu tả: Hình dáng, nước da, đôi mắt, nụ cười, tính tình, sở thích, lúc em tập đi, lúc tập nói, lúc vui chơi hoặc làm trò.

Soạn Văn VNEN 6 Bài 27: Hoạt động tìm tòi mở rộng

Câu 1 (trang 87 sgk Ngữ văn 6 tập 2 VNEN). Giới thiệu với người thân và bạn bè một tác phẩm truyện, kí đã đọc.

Trả lời:

Giới thiệu về *Buổi học cuối cùng*:

- Nội dung: truyện ngắn kể về buổi học tiếng Pháp cuối cùng ở vùng An- dát qua lời kể của cậu học trò Phrăng.

- Ý nghĩa truyện: Truyện thể hiện lòng yêu tiếng nói dân tộc, ý thức dân tộc sâu sắc của Phrăng, của thầy Ha- men, của dân làng...

- Bài học: mọi người nên trân trọng những điều đang có, yêu quý, phát huy tiếng nói dân tộc.